

## TRONG SỐ NÀY

- Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016 của ngành nông nghiệp
- Hợp tác và Hội nhập kinh tế quốc tế
- Nâng cao chất lượng nông sản
- Các văn bản quy phạm lĩnh vực nông nghiệp và PTNT mới ban hành tháng 7/2016

## NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016 NGÀNH NÔNG NGHIỆP

Theo Tổng cục Thống kê, 6 tháng đầu năm 2016, lần đầu tiên GDP nông, lâm, thủy sản tăng trưởng âm, giảm 0,18% so với cùng kỳ năm 2015; giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 397,4 nghìn tỷ đồng, giảm 0,1%.

Chiếm tỷ trọng giá trị sản xuất (GTSX) lớn trong ngành nông nghiệp, trồng trọt là lĩnh vực có mức sụt giảm nặng nề nhất với mức giảm 3% đã khiến giá trị sản xuất toàn ngành tăng trưởng ở mức âm trong nửa đầu năm 2016.

Kết quả khả quan thuộc về lĩnh vực chăn nuôi, lâm nghiệp. Nhờ đó, xuất khẩu toàn ngành nông nghiệp trong 6 tháng đạt hơn 15 tỷ USD, tăng 5,4% so với cùng kỳ 2015.

Mục tiêu tăng trưởng 3% của toàn ngành nông nghiệp trong năm nay là một thách thức lớn. Chỉ đạo tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2016, Bộ trưởng Cao Đức Phát chỉ rõ trong 6 tháng tới "để phục hồi và duy trì tăng trưởng của ngành, sẽ cần các giải pháp không chỉ cho tình huống mà còn cho lâu dài, đặc biệt là triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách, nhất là cơ chế chính sách có tính chất động lực cho phát triển ngành". Những nhiệm vụ trọng tâm cuối năm 2016 của ngành

- Triển khai quyết liệt tái cơ cấu ngành để phục hồi tốc



độ tăng trưởng đối với các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, phát triển công nghiệp chế biến và ngành nghề nông thôn.

- Tiếp tục đẩy mạnh chương trình Cải cách hành chính của bộ giai đoạn 2016-2020, tăng cường cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển thị trường, triển khai nghiêm và hiệu quả nghị quyết 19 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh thực hiện các chương trình phát triển nông thôn và Chương trình MTQTXDNTM. Tập trung hoàn thiện khung chương trình NTM giai đoạn 2016-2020 và chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 2016.

- Tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm; đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất; tăng cường nghiên cứu chuyển giao khoa học công nghệ và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế, vận động kêu gọi các nhà tài trợ tham gia góp phần thúc đẩy chương trình tái cơ cấu ngành, CTMTQGXD nông thôn mới, khắc phục ảnh hưởng thiên tai... Hoàn thiện thủ tục pháp lý trong quản lý vốn đầu tư nước ngoài, các hiệp định thương mại tự do (FTA)...

Để thực hiện được những nhiệm vụ trên đây, đặc biệt trong điều kiện hết sức khó khăn, lãnh đạo Bộ kêu gọi sự quyết tâm nỗ lực của toàn ngành, các cơ quan đơn vị phát huy sáng kiến, triển khai các giải pháp toàn diện để hoàn thành kế hoạch 2016 của ngành, đóng góp vào tăng trưởng chung của nền kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội. *(Chi tiết báo cáo tình hình kế hoạch 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2016 trên trang [www.omard.gov.vn](http://www.omard.gov.vn))*

## HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC VỀ GIẢM THIỂU ĐE DỌA SINH HỌC



Bộ trưởng Cao Đức Phát và Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Ted Osius ký kết Bản ghi nhớ hợp tác trong các chương trình nhằm giảm thiểu các mối đe dọa sinh học, ngày 22/6/2016. Ảnh Đức Hiệp, ICD/MARD

Trong hơn 10 năm qua, Hoa Kỳ đã thông qua Cơ quan phát triển quốc tế (USAID) hỗ trợ Việt Nam rất thành công một số chương trình, dự án có liên quan đến quản lý và phòng chống đại dịch và bệnh truyền nhiễm mới nổi.

Từ năm 2014, Chương trình hợp tác giảm thiểu đe dọa sinh học (DTRA-CBEP) thuộc Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ đã cùng hợp tác với Cục Thú y và Trung tâm chẩn đoán Thú y của Việt Nam trong việc nâng cao năng lực phòng phòng thí nghiệm, và chuyên môn của cán bộ.

Vấn đề an ninh sinh học hiện nay rất được quốc tế quan tâm nhằm giảm thiểu nguy cơ phát sinh và lây nhiễm dịch bệnh qua mối quan hệ giữa động, thực vật và hệ sinh thái.

Phát biểu tại lễ ký, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Hợp chủng quốc Hoa Kỳ tại Việt Nam Ted Osius cho biết, bản ghi nhớ thể hiện nỗ lực trong quan hệ song phương giữa 2 bên đạt được thời gian qua. Đồng thời, thúc đẩy tăng cường hợp tác giám sát bệnh trên động vật trong lĩnh vực thú y và quan trắc dịch bệnh mới nổi với mục tiêu cuối cùng là an toàn sức khỏe của người dân Việt Nam và thế hệ tương lai. Biên bản ghi nhớ cũng giúp Việt Nam tiếp tục đảm nhiệm tốt vị trí đi đầu trong “Chương trình An ninh Y tế toàn cầu”, phát hiện những nguy cơ đe dọa xa hơn về sinh học đối với sức khỏe con người không chỉ đối với Việt Nam mà còn đối với các quốc gia trên toàn cầu.

## NÂNG CAO NĂNG LỰC KIỂM SOÁT TÁC ĐỘNG KHÍ NHÀ KÍNH ĐỐI VỚI ĐẦU TƯ VÀ CHÍNH SÁCH TRONG NGÀNH NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ SỬ DỤNG ĐẤT

Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực Liên Hợp Quốc (FAO) và Ngân hàng Thế giới (WB) cùng Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức hội thảo cho các cán bộ từ các cơ quan quản lý, nghiên cứu, các tổ chức... nhằm nâng cao năng lực phân tích tác động của khí nhà kính (KNK), các vấn đề chuyển đổi nông nghiệp bền vững, nâng cấp tưới tiêu trong nông nghiệp, quản lý tài nguyên nước, phát triển tài nguyên ven biển và lồng ghép thích ứng biến đổi khí hậu với sinh kế bền vững.

Sự hỗ trợ này đáp ứng những ưu tiên chính sách chiến lược của Việt Nam về mặt đầu tư trong thích ứng biến đổi khí hậu, an ninh lương thực và phát triển xanh. Hội thảo này đặc biệt quan trọng đối với chiến lược phát triển bền vững của Việt Nam năm 2011-2020 trong



Các đại biểu tham gia tập huấn

đó nhấn mạnh “Phát triển kinh tế xã hội phải luôn chú trọng đặc biệt tới bảo vệ và cải thiện môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu”.

Trong chiến lược phát triển bền vững, Việt Nam xác

định việc đạt được tăng trưởng bền vững trong ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất qua đó đem đến cơ hội giảm thiểu phát thải khí nhà kính (KNK) là chính sách ưu tiên hàng đầu. Bên cạnh đó, cam kết của Chính phủ được thể hiện qua (i) Chương trình Giảm thiểu Phát thải KNK trong Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đến năm 2020 và (ii) Đóng góp Dự kiến do Quốc gia tự Quyết định (INDC) của Việt Nam.

FAO hỗ trợ Việt Nam và các quốc gia khác phát triển kế hoạch đầu tư nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu và tạo ra một môi trường chính sách có thể hỗ trợ quá trình chuyển đổi hướng đến tăng trưởng nông nghiệp và giảm nghèo bền vững. Hội thảo Tập huấn đem đến cơ hội cho cán bộ làm quen với Công cụ Xác định Cân bằng Các-bon EXACT của tổ chức FAO

để ước tính và xác định mục tiêu lợi ích thu được từ việc giảm thiểu biến đổi khí hậu trong đầu tư vào nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất. Công cụ Xác định Cân bằng Các-bon EXACT là một hệ thống đánh giá do tổ chức FAO xây dựng để ước tính tác động của KNK trong các dự án phát triển nông nghiệp và lâm nghiệp, các chương trình và chính sách về phát thải KNK và hấp thụ các-bon. Công cụ cho phép đánh giá tất cả các tiểu ngành của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và sử dụng đất và cũng áp dụng được đối với ngành đánh bắt và nuôi trồng thủy sản. Được sử dụng ở trên 60 quốc gia, công cụ đã giúp đánh giá tác động về KNK cho các dự án đầu tư có tổng giá trị 13 tỷ đô-la. Bên cạnh đó, hơn 2.600 chuyên gia đã được đào tạo tại các buổi tập huấn và thông qua hình thức học trực tuyến từ năm 2010.



Sau gần 3 năm tái cơ cấu ngành Trồng trọt, tốc độ tăng trưởng được duy trì, 7/10 mặt hàng có giá trị xuất khẩu trên 1 tỷ USD là sản phẩm trồng trọt như gạo, tiêu, điều, cà phê, rau quả, sắn, cao su. Các địa phương đã bắt đầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng đạt hiệu quả kinh tế cao hơn cũng như thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu.

Tuy nhiên, kết quả thực tế cho thấy triển khai tái cơ cấu còn chậm, chưa tạo động lực mạnh mẽ cho người dân và doanh nghiệp đầu tư vào ngành. Một trong những nguyên nhân chủ quan lớn là nhận thức chưa đầy đủ về bản chất của tái cơ cấu ngành trồng trọt, vì thế chưa

## TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC CẠNH TRANH NGÀNH TRỒNG TRỌT KHI TRIỂN KHAI CÁC FTA

có nhóm giải pháp đúng và cần phải phát huy hiệu quả với phương châm: cạnh tranh, hội nhập và phát triển bền vững<sup>1</sup>.

Trong quá trình mở cửa thị trường Việt Nam ra thế giới và cam kết mở cửa thị trường ngành trồng trọt đến năm 2018, những thị trường sẽ có lợi thế cho sản phẩm nông sản Việt Nam vẫn là những thị trường truyền thống lâu nay như Mỹ, EU, Nhật Bản. Đây là cơ hội để nông sản của Việt Nam xâm nhập sâu rộng hơn vào những thị trường này nhờ giá bán sẽ rẻ hơn do không phải chịu thuế cao. Tuy nhiên, một số hàng rào kỹ thuật, quy tắc xuất xứ, sở hữu trí tuệ, SPS... sẽ được các nước dựng lên dưới nhiều hình thức và sẽ ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu các sản phẩm của ngành trồng trọt như cà phê, hồ tiêu, điều nhân, lúa gạo...

Để tận dụng được cơ hội từ hội nhập, phát huy lợi thế của ngành, kiến nghị từ phía các doanh nghiệp đối với Nhà nước về chính sách đất đai, lao động... đến tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng cứng cho nông nghiệp, xây dựng sàn giao dịch thông tin tiến tới minh bạch thông tin và chất lượng nông sản. Bộ Nông nghiệp và PTNT cũng đề nghị các Hiệp hội ngành hàng chủ động, hỗ trợ doanh nghiệp và triển khai tổ chức lại sản xuất, đẩy mạnh liên kết gắn với mô hình hợp tác xã kiểu mới.

Nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập ngày càng sâu rộng đòi hỏi quyết tâm và nỗ lực của toàn ngành và mọi người dân với sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp theo định hướng tái cơ cấu của nền kinh tế và ngành nông nghiệp.

## CHÍNH SÁCH MỚI HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN THỦ TỤC CHUYỂN ĐỔI CƠ CẤU CÂY TRỒNG TRÊN ĐẤT TRỒNG LÚA

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vừa ban hành Thông tư 19/2016/TT-BNNPTNT hướng dẫn chi tiết Nghị định 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý sử dụng đất trồng lúa. Thông tư này hướng dẫn về thủ tục đăng ký chuyển đổi

cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm hoặc trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/8/2016.



<sup>1</sup>Cục trưởng Cục Trồng trọt Ma Quang Trung phát biểu tại hội thảo "Năng lực cạnh tranh ngành trồng trọt khi triển khai các Hiệp định Thương mại tự do (FTA)" tại Hà Nội và Tp.HCM từ 5-7/7/2016.

Theo đó, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trồng lúa hợp pháp (người sử dụng đất) có nhu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa, gửi trực tiếp tới Ủy ban nhân dân cấp xã 01 Đơn đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa theo mẫu quy định.

Trường hợp Đơn đăng ký chuyển đổi hợp lệ và phù hợp với kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của xã, trong thời gian 5 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp

xã có ý kiến “Đồng ý cho chuyển đổi”, đóng dấu vào Đơn đăng ký, vào sổ theo dõi và gửi lại Đơn cho người sử dụng đất.

Trường hợp Đơn đăng ký chuyển đổi không hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã phải hướng dẫn cho người sử dụng đất, chỉnh sửa, bổ sung đơn đăng ký. Trường hợp không đồng ý cho chuyển đổi, Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản cho người sử dụng đất, nêu rõ lý do.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông

thôn yêu cầu Cục Trồng trọt kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa ở các địa phương. Hàng năm, tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa trong phạm vi cả nước.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hàng năm, tổng hợp báo cáo UBND cấp tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa của địa phương.

## HỖ TRỢ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP



Tàu thuyền cập cảng An Thới, Phú Quốc (Kiên Giang).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa ban hành Thông tư 15/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/06/2016 hướng dẫn điều kiện và tiêu chí hưởng hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đối với hợp tác xã nông nghiệp. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ 25/7/2016.

Đối với hỗ trợ về kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy, hải sản, phải đảm bảo có quy mô vùng nuôi tối thiểu là 5 ha; bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

Theo đó, danh mục các loại kết cấu hạ tầng của hợp tác xã nông nghiệp được hỗ trợ gồm: Trụ sở làm việc; sân phơi, nhà kho, cửa hàng vật tư nông nghiệp; xưởng sơ chế, chế biến (xưởng sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp; cơ sở giết mổ gia

súc, gia cầm tập trung); công trình điện, nước sinh hoạt, chợ; công trình thủy lợi, giao thông nội đồng trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, diêm nghiệp; công trình kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản, hải sản...

Điều kiện xét hỗ trợ là hợp tác xã nông nghiệp thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13; Dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng của hợp tác xã nông nghiệp phải đảm bảo: Công trình kết cấu hạ tầng đề nghị hỗ trợ phù hợp với nhu cầu hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của hợp tác xã nông nghiệp, phù hợp với các quy hoạch liên quan, có phương án khai thác, duy tu, bảo dưỡng và kế hoạch hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với công trình kết cấu hạ tầng xin hỗ trợ...

Về điều kiện ưu tiên, Thông tư nêu rõ, hợp tác xã nông nghiệp được xét hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo thứ tự ưu tiên như sau: Có hợp đồng liên kết tiêu thụ nông sản với các doanh nghiệp có giá trị tối thiểu 300 triệu đồng/năm; Tổ chức cho các thành viên

sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt hoặc được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, áp dụng khoa học, công nghệ tiên tiến hoặc sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm; Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động trên địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật hiện hành.

Theo Thông tư, tiêu chí xét hỗ trợ về trụ sở làm việc của hợp tác xã nông nghiệp là chưa có trụ sở và chưa được Nhà nước hỗ trợ kinh phí để thuê hoặc xây dựng trụ sở làm việc; trong thời gian 3 năm trước thời điểm đề nghị hỗ trợ, hợp tác xã nông nghiệp phải có ít nhất 1 năm đạt tổng doanh thu tối thiểu là 1,0 tỷ đồng/năm.

Đối với hỗ trợ về xưởng sơ chế, chế biến, phải đảm bảo tiêu chí trong thời gian 3 năm trước thời điểm đề nghị hỗ trợ, hợp tác xã nông nghiệp phải có ít nhất 1 năm đạt tổng doanh thu tối thiểu là 1,0 tỷ đồng/năm. Riêng đối với cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung còn phải đảm bảo công suất một ngày đêm của cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung do hợp tác xã đề nghị hỗ trợ phải đạt tối thiểu 400 con gia súc hoặc 4.000 con gia cầm hoặc 200 con gia súc và 2.000 con gia cầm.

## QUY ĐỊNH VỀ KHAI THÁC CHÍNH VÀ TẬN THU LÂM SẢN

Từ ngày 15/8/2016, việc khai thác chính và tận dụng, tận thu lâm sản được thực hiện theo quy định tại Thông tư 21/2016/TT-BNNPTNT do Bộ Nông nghiệp và PTNT vừa ban hành.

Thông tư cũng quy định rõ về khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ; khai thác và tận dụng, tận thu lâm sản ngoài gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm và loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật trong rừng sản xuất, rừng phòng hộ; khai thác, tận dụng, tận thu lâm sản ngoài gỗ không thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, loài được ưu tiên bảo vệ theo quy định của pháp luật...



### HƯỚNG DẪN ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ



Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư 83/2016/TT-BTC hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định tại Luật đầu tư số 67/2014/QH13 và Nghị định 118/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư.

Thông tư này hướng dẫn thực hiện ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế TNDN), thuế nhập

khẩu, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với các đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định.

Dự án đầu tư tại vùng nông thôn sử dụng từ 500 lao động trở lên (không bao gồm lao động làm việc không trọn thời gian và lao động có hợp đồng lao động dưới 12 tháng): Được hưởng ưu đãi thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/8/2016.

Về ưu đãi thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, Thông tư nêu rõ, dự

án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư quy định hoặc đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Dự án đầu tư có quy mô vốn từ 6.000 tỷ đồng trở lên, thực hiện giải ngân tối thiểu 6.000 tỷ đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc kể từ ngày được quyết định chủ trương đầu tư: Được hưởng ưu đãi thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

## ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ LÃI SUẤT ĐỂ BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư 81/2016/TT-BTC hướng dẫn cơ chế hỗ trợ lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020.

Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 29/7/2016.

Theo Thông tư, các khoản vay được ngân sách nhà nước hỗ trợ lãi suất khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện



sau: Đã ký hợp đồng và đã được giải ngân tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam từ ngày 2/11/2015 đến hết ngày 31/12/2020 theo đúng quy định tại Điều 8 Nghị định số 75

và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; đúng đối tượng và khách hàng sử dụng vốn vay đúng mục đích theo quy định của pháp luật; là khoản vay trong hạn tại thời điểm hỗ trợ lãi suất.

Thông tư cũng quy định mức chênh lệch lãi suất hỗ trợ được tính bằng mức lãi suất cho vay thấp nhất đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn cùng kỳ hạn trong cùng thời kỳ của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam trừ đi mức lãi suất 1,2%/năm.

Khi lãi suất cho vay lĩnh vực nông

ngiệp, nông thôn có thay đổi. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có trách nhiệm báo cáo Bộ Tài chính về mức lãi suất cho vay thấp nhất của các kỳ hạn

để làm căn cứ xác định mức hỗ trợ lãi suất. Hàng năm, chậm nhất vào ngày 31/7, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam lập kế hoạch hỗ trợ lãi suất cả năm kế

hoạch (có chia ra từng quý) theo quy định gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để tổng hợp vào dự toán ngân sách Nhà nước.

## HỖ TRỢ NHÂN RỘNG MÔ HÌNH LIÊN KẾT TRONG SẢN XUẤT



Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ thăm cánh đồng chè liên kết ở huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, 6/2016

Sau 2 năm thực hiện cho vay thí điểm phục vụ sản xuất nông nghiệp theo Nghị quyết 14/NQ-CP của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước cho biết thực tế giải ngân đã vượt hơn 1.700 tỷ đồng so với cam kết cho vay ban đầu của các ngân hàng thương mại.

Theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, các doanh nghiệp, HTX tham gia

chuỗi liên kết, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp được xem xét cho vay không có tài sản bảo đảm từ 70-80% giá trị dự án.

Trường hợp gặp khó khăn do nguyên nhân khách quan, chủ quan, bất khả kháng, NHTM xem xét cơ cấu lại nợ cho khách hàng, đồng thời được xem xét khoanh nợ, thậm chí xóa nợ cho khách hàng khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

Để thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp trong thời gian tới, mới đây, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã yêu cầu Bộ Tài chính nghiên cứu việc triển khai rộng rãi chính sách bảo hiểm nông nghiệp để tạo điều kiện cho ngân hàng, DN trong triển khai các dự án liên kết, ứng dụng công nghệ

cao trong sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

Bộ Nông nghiệp & PTNT sớm sửa đổi, bổ sung quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để tạo điều kiện cho việc triển khai các dự án liên kết, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Phó Thủ tướng cũng yêu cầu UBND các tỉnh, thành phố nghiên cứu và có giải pháp thúc đẩy việc ký kết và bảo đảm việc thực hiện hợp đồng liên kết giữa doanh nghiệp và người dân, đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và mô hình liên kết, ứng dụng công nghệ cao phục vụ sản xuất quy mô lớn nhằm đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp của địa phương.

## NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NÔNG SẢN

### HỖ TRỢ HIỆU QUẢ CHO DOANH NGHIỆP KINH DOANH THỰC PHẨM SẠCH



Phát biểu tại hội thảo, liên quan đến khung pháp lý và chính sách, ông Phùng Hữu Hòa, Phó cục trưởng Cục Quản lý chất lượng Nông lâm và thủy sản, Bộ Nông nghiệp và PTNT cho biết, các quy chuẩn, quy định kiểm soát an toàn thực phẩm đã dựa trên cơ sở khoa học, hài hòa với chuẩn mực thông lệ quốc tế.

Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Nông nghiệp - PTNT, Thời báo Kinh tế Việt Nam và Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực Liên Hợp Quốc (FAO) phối hợp tổ chức Hội thảo "Nông nghiệp an toàn: Giải pháp thúc đẩy trách nhiệm thực thi trong chuỗi giá

trị nông nghiệp", ngày 15/7/2016 tại Hà Nội.

Để nâng cao chất lượng hàng hóa nông sản, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành nông nghiệp trong tiến trình hội nhập quốc tế: nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giống nòi, tăng tuổi thọ và sức khỏe của người Việt Nam, vấn đề đảm bảo dinh dưỡng và an toàn thực phẩm đã được đặt ra như một nhiệm vụ chiến lược dài hạn trong Chiến lược phát triển bền vững ở nước ta.

Nhiều năm qua ngành Nông nghiệp coi an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm. 2016 là năm cao điểm về an toàn thực phẩm, Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ tiếp tục rà soát các quy định, ban hành bổ sung các tiêu chuẩn kỹ thuật để siết chặt quản lý chất lượng nông sản. Công tác thanh tra sẽ được tăng cường. Công tác nâng cao chất lượng nhân lực được chú trọng. Đẩy mạnh việc áp

dụng công nghệ, máy móc vào chế biến nông sản an toàn. Thực hiện các chuỗi sản xuất liên kết tạo ra các nông sản an toàn.

Với mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp an toàn, loại bỏ thực phẩm bẩn ra khỏi xã hội, cần tăng cường các cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm sạch hoạt động hiệu quả, tạo được lòng tin với người tiêu dùng. Ngoài ra, cần thực hiện nghiêm các quy định về tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm nông sản xuất khẩu, nhằm giữ vững thương hiệu quốc gia trên thị trường quốc tế. Bên cạnh đó, các cơ quan truyền thông cần tích cực tuyên truyền mạnh mẽ hơn nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về an toàn thực phẩm, tiêu dùng thực phẩm sạch.

## THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CHÈ AN TOÀN

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với UBND tỉnh Phú Thọ tổ chức Hội nghị Thúc đẩy phát triển sản xuất chè an toàn. Tham dự Hội nghị có lãnh đạo Hiệp hội chè Việt Nam; cơ quan chuyên môn; đại diện một số doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh chè và một số tỉnh trồng chè. Hội nghị tập trung thảo luận, trao đổi ý kiến về những yêu cầu của thị trường trong và ngoài nước về an toàn thực phẩm của các sản phẩm chè; thực trạng và những vấn đề cần giải quyết; bàn các giải pháp tháo gỡ vướng mắc; thống nhất các giải pháp đẩy mạnh phát triển sản xuất chè an toàn, hiệu quả, phát triển bền vững trong thời gian tới.



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Quốc Doanh phát biểu tại Hội nghị



Theo số liệu thống kê, diện tích chè cả nước năm 2015 đạt khoảng 132,1 nghìn ha, trong đó diện tích chè đang kinh doanh đạt khoảng 115 nghìn ha; năng suất bình quân đạt khoảng 85,9 tạ búp tươi/ha; sản lượng đạt trên 1 triệu tấn; cơ cấu giống chè chất lượng khá và chất lượng cao chiếm trên 50% diện tích. Trong những năm qua, nhiều chính sách phát triển chè an toàn, quản lý an toàn thực phẩm trên cây chè; quy hoạch vùng sản xuất; chế biến, kinh doanh... đã được ban hành, góp phần mở rộng vùng sản xuất chè theo các quy chuẩn VietGAP; Global GAP, Rainforest Alliance, UTZ...

## CAM KẾT SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH CÀ PHÊ SẠCH

Minh bạch trong sản xuất và kinh doanh cà phê, cam kết sản xuất và kinh doanh cà phê sạch nhằm góp phần duy trì và nâng cao chất lượng cà phê, vì quyền lợi người tiêu dùng, đó là nội dung mà Nestlé đã cam kết tại lễ ký kết với Hội Tiêu chuẩn và Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam (VINASTAS) ngày 25/7/2016 tại Hà Nội.

Theo đó, Nestlé sẽ cung cấp đầy đủ, trung thực, rõ ràng các thông tin về thành phần, chất lượng cà phê trên nhãn, bao bì sản phẩm, hàng hóa hoặc bằng cách thích hợp để thông báo cho người tiêu dùng biết. Đồng thời, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, phụ gia cấm sử dụng theo quy định của pháp luật để bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm cho các sản phẩm của Nestlé nói chung và

cà phê nói riêng.

Hiện nay, công ty này có 3 dòng sản phẩm cà phê chính thuộc thương hiệu NESCAFÉ nổi tiếng là cà phê hòa tan 100% nguyên chất NESCAFÉ Red Cup, NESCAFÉ 3 trong 1 và NESCAFÉ cà phê Việt, đang chiếm vị thế quan trọng tại thị trường Việt Nam và được người tiêu dùng ưa chuộng.

Nhằm đem tới sản phẩm chất lượng, an toàn và phù hợp với khẩu vị người tiêu dùng Việt, công ty cam kết về chất lượng và an toàn sản phẩm được thực hiện ngay từ việc xây dựng nguồn nguyên liệu đầu vào chất lượng cao cho tới quy trình sản xuất nghiêm ngặt theo tiêu chuẩn toàn cầu của tập đoàn.



Với các dự án như NESCAFÉ Plan, PPP (Dự án hợp tác công tư trong lĩnh vực cà phê), Nestlé Việt Nam góp phần nâng cao chất lượng cà phê Việt Nam từ khâu canh tác bền vững, sản xuất cho tới tiêu dùng, mang tới những ly cà phê chất lượng và an toàn cho người tiêu dùng Việt Nam. Bên cạnh đó, từ những dự án trên đã góp phần cải thiện cuộc sống cho khoảng 500.000 nông dân trồng cà phê Việt Nam và xa hơn nữa là cải thiện chuỗi giá trị cà phê Việt Nam, nâng tầm hạt cà phê Việt Nam trên thị trường thế giới.

## VĂN BẢN LUẬT NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BAN HÀNH THÁNG 6/2016

Ngày ban hành	Nội dung
<b>Thủ tướng Chính phủ</b>	
27/07/2016	Quyết định số 1463/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án phát triển mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030
19/07/2016	Quyết định 1439/QĐ-TTg về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch xây dựng Vùng tỉnh Đắk Nông đến năm 2035 tầm nhìn đến năm 2050.
13/07/2016	Quyết định 1402/QĐ-TTg về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể và lộ trình áp dụng đầu thầu qua mạng giai đoạn 2016 - 2025.
07/07/2016	Quyết định 1325/QĐ-TTg về việc tổ chức lại Ban Chỉ đạo các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia.

<b>Chính phủ</b>	
22/07/2016	Nghị quyết 64/NQ-CP về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.
22/07/2016	Nghị định 66/2016/NĐ-CP về việc quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.
01/07/2016	Nghị định 67/2016/NĐ-CP quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.
01/07/2016	Nghị định 66/2016/NĐ-CP về việc quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng; nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm.
01/07/2016	Nghị định 74/2016/NĐ-CP về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế.
<b>Văn phòng Chính phủ</b>	
22/07/2016	Thông báo 191/TB-VPCP về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 - 2020.
22/07/2016	Công văn 6091/VPCP-KGVX về Danh mục hệ thống thông tin quan trọng quốc gia.
22/07/2016	Công văn 6117/VPCP-KTN về chủ trương kiện toàn Ban chỉ đạo về đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP).
21/07/2016	Thông báo 188/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp của Ban Chỉ đạo Trung ương về giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020.
15/07/2016	Thông báo 183/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại cuộc họp về hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020.
08/07/2016	Công văn 5672/VPCP-QHQT về việc tăng cường quản lý về môi trường đối với các dự án đầu tư.
05/07/2016	Thông báo 164/TB-VPCP về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Hội nghị sơ kết thực hiện 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2016 Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.
<b>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	
13/07/2016	Thông tư 27/2016/TT-BNNPTNT về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia lĩnh vực thức ăn chăn nuôi.
13/07/2016	Quyết định 2910/QĐ-BNN-TCLN về việc ban hành Quy chế hưởng lợi từ rừng phòng hộ áp dụng đối với Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ - Dự án JICA2, tại các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận và Bình Thuận.
05/07/2016	Chỉ thị 5719/CT-BNN-KTHT về việc nâng cao hiệu quả đào tạo nghề nông nghiệp gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.
30/06/2016	Thông tư 26/2016/TT-BNNPTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.
30/06/2016	Thông tư 25/2016/TT-BNNPTNT quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn.
01/06/2016	Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT quy định kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.
<b>Bộ Y tế</b>	
14/07/2016	Kế hoạch 693/KH-BYT của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/05/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm
<b>Bộ Tài Chính</b>	
28/07/2016	Thông tư 97/2016/TT-BTC về việc hướng dẫn hồ sơ, thủ tục miễn thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân là người Việt Nam làm việc tại cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam.
15/07/2016	Công văn 9795/BTC-HCSN về việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 và kinh phí đã tạm ứng cho các Chương trình mục tiêu 2016.
<b>Tổng Cục Thuế</b>	
21/07/2016	Công văn 3270/TCT-CS về Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư.
<b>Bộ Công Thương</b>	
01/07/2016	Thông tư 09/2016/TT-BCT quy định việc bổ sung hạn ngạch thuế quan nhập khẩu mặt hàng đường năm 2016.
28/06/2016	Quyết định 2650/QĐ-BCT về việc ban hành Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/05/2016 về việc tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm .